

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/HNGĐ-ST
Ngày 10-5-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Kim Chi.
2. Ông Lê Thanh Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Khắc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 437/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2021/QĐST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hồ Thanh Q, sinh năm 1999 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị Thái Huỳnh Thúy N, sinh năm 1998 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Anh Lê Trường X, sinh năm 1991 (có mặt);

Địa chỉ: Số 147/11/6 Trần Thị T, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn ngày 29/12/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Hồ Thanh Q trình bày:

Anh và chị N bắt đầu chung sống từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, theo giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 24/6/2019, hôn nhân do quen biết trước. Quá trình chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2020 thì giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống; chị N vẫn còn có quan hệ tình cảm với người yêu cũ. Anh đã tha thứ và khuyên giải nhiều lần nhưng chị N vẫn không thay đổi. Đến tháng 12/2020, chị N bỏ nhà đi và vợ chồng sống ly thân đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên anh yêu cầu được ly hôn với chị N.

Về con chung: Có 01 con chung tên Hồ Ngọc Như Y, sinh ngày 04/11/2019, hiện đang sống với anh. Ly hôn, anh Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là chị Thái Huỳnh Thúy N trình bày:

Thông nhất với lời trình bày của anh Q về thời gian chung sống và giữa vợ chồng có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do cha mẹ chồng quá khắc khe trong sinh hoạt, thường xuyên xúc phạm chị và xem thường gia đình chị; anh Q không quan tâm chia sẻ mà còn bên vực cha mẹ chửi mắng chị. Tình trạng mâu thuẫn giữa vợ chồng kéo dài và ngày càng trầm trọng. Đến tháng 12/2020, chị về nhà cha mẹ ruột sống và ly thân với anh Q đến nay. Với yêu cầu ly hôn của anh Q thì chị đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung tên Hồ Ngọc Như Y, sinh ngày 04/11/2019, hiện đang sống với anh Q. Lúc ra đi chị có đem con theo nhưng bị mẹ chồng ngăn cản; sau đó chị tiếp tục nhiều lần trở về để đem con đi nhưng cũng đều bị mẹ chồng cản trở, có sự chứng kiến của chính quyền địa phương. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

* Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Đề nghị cho anh Q, chị N được ly hôn và giao cháu Hồ Ngọc Như Y cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng do hiện cháu Y chưa đủ 36 tháng tuổi.

* Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên không kiến nghị gì về tố tụng.

Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn được; tại phiên tòa anh Q và chị N thống nhất ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Q và chị N được ly hôn. Đối với con chung hiện chưa đủ 36 tháng tuổi, anh Q không có gì chứng minh chị N không đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con chung nên đề nghị giao cháu Hồ Ngọc Như Y cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Anh Hồ Thanh Q yêu cầu ly hôn với chị Thái Huỳnh Thúy N và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên đây là tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Q và chị N có văn bản thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây nơi cư trú của nguyên đơn giải quyết vụ án nên Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Hồ Thanh Q và chị Thái Huỳnh Thúy N chung sống trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Y cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 24/6/2019 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa anh Q và chị N xảy ra mâu thuẫn kéo dài không tự hàn gắn được. Tại phiên tòa, anh Q và chị N đều thống nhất đề nghị giải quyết cho ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Q và chị N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy Hội đồng xét xử cho anh Q được ly hôn với chị N là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:

- Anh Hồ Thanh Q và chị Thái Huỳnh Thúy N có 01 con chung chưa thành niên tên Hồ Ngọc Như Y. Tại phiên tòa, cả anh Q và chị N đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Theo khoản 2 và khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

“2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con; ...”.

“3. Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con ...”.

Trong vụ án này giữa anh Q, chị N không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Theo xác nhận của chính quyền địa phương nơi anh Q, chị N cư trú và kết quả xác minh của Tòa án thể hiện thời gian sống ly thân chị N đã nhiều lần đem cháu Y đi theo nhưng đều bị cản trở (BL: 32, 35). Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Y còn dưới 36 tháng tuổi (sinh ngày 04/11/2019) và giới tính là nữ; chị N đang có công việc và thu nhập ổn định. Anh Q không có gì chứng minh chị N không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung nên việc anh Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là không có cơ sở để chấp nhận mà cần giao cháu Y cho chị N được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

- Chị N chưa yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[4] Về chia tài sản, nợ chung: Anh Q, chị N không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Q là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là có cơ sở nên được chấp nhận.

[7] Về ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Thanh Q.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Thanh Q được ly hôn với chị Thái Huỳnh Thúy N.

2. Không chấp nhận yêu cầu về việc trực tiếp nuôi dưỡng con chung của anh Hồ Thanh Q.

Về con chung: Giao cháu Hồ Ngọc Như Y, sinh ngày 04/11/2019 cho chị Thái Huỳnh Thúy N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm thời anh Hồ Thanh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hồ Thanh Q có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

3. Về án phí:

Anh Hồ Thanh Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0017080 ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên anh Q đã nộp xong án phí.

Chị Thái Huỳnh Thúy N không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hồ Thanh Q, chị Thái Huỳnh Thúy N được quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Phú